

Số:/KH-THBH2

Bình Hòa, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường năm học 2022-2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quyết định ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc Quyết định ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022- 2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 2092/SGDĐT-GDMNTH ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 247/PGDĐT-GDTH, ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Thuận An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học (GDTH) năm học 2022-2023;

Năm học 2022-2023, ngành Giáo dục tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết của Quốc hội và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; căn cứ các Nghị quyết, kết luận của Đảng, Quốc hội, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về GDĐT, cùng với việc thực hiện chủ đề năm học 2012-2023 của Bộ GDĐT: “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng GDĐT*”. Trường Tiểu học

Bình Hòa 2 xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 với những nội dung như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2022-2023

1. Đặc điểm tình hình địa phương

Phường Bình Hòa nằm về hướng Đông Nam thành phố Thuận An. Phía đông giáp phường Tân Đông Hiệp (thành phố Dĩ An), phía tây giáp phường Lái Thiêu (thành phố Thuận An), phía Nam giáp phường Vĩnh Phú (thành phố Thuận An) và phường Bình Chiểu (Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh), phía Bắc giáp phường Thuận Giao và phường An Phú (thành phố Thuận An). Ban đầu, nơi đây chỉ là một vùng đất thuần nông, năm 1997 Bình Hòa được quy hoạch 02 khu công nghiệp là Đồng An (60ha) và một phần Việt Nam - Singapore (206ha), từ đó Bình Hòa đã trở thành một vùng đất năng động, thu hút đầu tư và lao động cao nhất trong tỉnh, đã trở thành phường công nghiệp dịch vụ trọng điểm. Phường Bình Hòa có diện tích tự nhiên 1.409,92 ha, dân số là 111.880 người. Toàn phường có 08 khu phố với 177 Tổ dân phố; có 7.501 hộ dân với 108.189 nhân khẩu, trong đó: thường trú là 5.056 hộ dân với 21.894 nhân khẩu và tạm trú là 67.441 hộ dân với 86.298 nhân khẩu. Nhân dân trên địa bàn phường chủ yếu phục vụ công nghiệp, còn lại là kinh doanh dịch vụ thương mại. Trong những năm qua đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Đối với công tác giáo dục và đào tạo, trên địa bàn phường Bình Hòa có 02 trường mầm non, mẫu giáo công lập (Trường Mầm non Bình Hòa và Trường Mẫu giáo Hoa Cúc 9); 01 Trung tâm giáo dục thường xuyên, 01 Trường THCS Nguyễn Thái Bình với 2760 học sinh và 02 trường tiểu học (Trường Tiểu học Bình Hòa và Trường Tiểu học Bình Hòa 2) với 5733 học sinh. Lãnh đạo phường Bình Hòa luôn quan tâm hỗ trợ các cơ sở giáo dục ở địa bàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực hiện đồng bộ các giải pháp xã hội hóa giáo dục nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục.

1.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục, có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể. Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An, chính quyền địa phương và toàn thể các ban ngành tại địa phương, được Ban Đại diện Cha mẹ học sinh, Hội khuyến học tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Năm học 2022-2023 là năm học thứ 3 triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) nên đội ngũ giáo viên của nhà trường đã được tích lũy một ít kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Nhiều phụ huynh quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường. Nhiều học sinh cố gắng khắc phục khó khăn, vươn lên trong học tập.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

1.2. Thách thức

Năm học 2022-2023 là năm thứ ba thực hiện CTGDPT 2018 trong tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, giáo viên phải khắc phục khó khăn, phải thực hiện nhiệm vụ dạy và học.

Thực hiện CTGDPT 2018, đòi hỏi giáo viên phải đổi mới toàn diện, trong khi đó còn có giáo viên trong đơn vị chưa tiếp cận và có tư tưởng ngại đổi mới, khó đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là lớp 1, 2, 3. Đồng thời, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời. Để đạt được các mục tiêu lớn của CTGDPT 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về cơ sở vật chất, về đội ngũ con người,...

Tác động của tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường gây nhiều khó khăn cho việc giáo dục đạo đức học sinh của nhà trường. Số học sinh nhập cư, tạm trú tăng cơ học hàng năm, sĩ số học sinh không ổn định, thường chuyển đi, chuyển đến nên gây khó khăn trong công tác quản lý học sinh và ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường. Tình trạng học sinh có hoàn cảnh gia đình neo đơn phải ở với ông bà do cha mẹ ly hôn hoặc đi làm ăn xa không được quan tâm, gây khó khăn trong việc phối hợp giáo dục học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường trong năm học 2022-2023

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 được thành lập theo Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 01 tháng 06 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An và đi vào hoạt động dạy và học từ tháng 10/2015 và là trường hạng 1 với 41 lớp bán trú (tỷ lệ 100%).

Trường được đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 297/QĐ-SGDĐT ngày 10/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

2.2. Điểm yếu của nhà trường

Tỉ lệ giáo viên trong biên chế còn thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày, còn 04 giáo viên chưa đạt trình độ đào tạo Đại học sư phạm.

Đến thời điểm hiện tại, nhà trường thiếu 07 giáo viên, nhân viên (trong đó thiếu: 03 giáo viên dạy lớp, 01 giáo viên dạy Mỹ thuật, 01 nhân viên Văn thư, 01 viên chức Thư viện, 01 nhân viên Y tế) nên việc phân công biên chế còn gặp khó khăn.

Nhà trường có số lượng giáo viên trẻ khá nhiều nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong chuyên môn.

Một số ít giáo viên cao tuổi tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay.

Tổ chuyên môn và các bộ phận đoàn thể hoạt động chưa thật sự chủ động giải quyết dứt điểm các khó khăn, có một số giáo viên chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học.

Một số học sinh nhập cư nên chất lượng học tập giữa các lớp không đồng đều. Trong mỗi lớp học đều có vài học sinh chưa ngoan làm ảnh hưởng đến việc học tập của lớp.

2.3. Tình hình cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Trong năm học 2022-2023, tình hình đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường hiện tại như sau:

Stt	Chức vụ	Tổng số	Nữ	Trình độ				
				ThS	ĐH	CD	TC	Chưa qua ĐT
1	Cán bộ quản lý	03	02	01	02			
2	Giáo viên dạy lớp	38	34		35	03		
3	Giáo viên dạy bộ môn	12	08		11	01		
4	Tổng phụ trách Đội	01	01		01			
5	Thiết bị	01	01			01		
6	Kế toán	01	01		01			
7	Nhân viên (BV, PV)	03	01					03
Tổng cộng		59	48	01	49	05	0	03

2.4. Tình hình học sinh

Khối	Tổng số lớp			Số học sinh					
	Tổng cộng	Bán trú	Một buổi	Tổng cộng	Nữ	Bình quân	Bán trú	Dân tộc	Khuyết tật
Một	11	11		591	261	53,7	591	79	0
Hai	10	10		547	275	54,7	547	43	0
Ba	5	5		251	122	50,2	251	18	1
Bốn	4	4		185	87	46,3	185	16	0
Năm	11	11		559	270	50,8	559	51	0
TC	41	41	0	2133	1015	52	2133	207	1

2.5. Cơ sở vật chất

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 có 2 cơ sở với tổng số 2133 học sinh/41 lớp bán trú (tỷ lệ 100%). Cụ thể như sau:

- Cơ sở chính đóng tại khu phố Bình Đức 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương có 37 lớp bán trú: 07 lớp Một, 10 lớp Hai; 05 lớp Ba, 04 lớp Bốn và 11 lớp Năm.

- Cơ sở 2 đóng tại khu phố Đồng An 1, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương có 04 lớp Một học bán trú.

Tổng số phòng chức năng: 05 phòng. Trong đó có 02 phòng Tin học; 01 phòng Âm nhạc; 01 phòng Mỹ thuật và 01 phòng Tiếng Anh.

Các lớp được trang bị bàn ghế, bảng, đèn chiếu sáng, quạt điện đúng quy định; phòng học được trang trí, sắp xếp đẹp mắt, gọn gàng; trang bị cây xanh trong các phòng. Các trang thiết bị khác đáp ứng nhu cầu dạy và học cho giáo viên và học sinh toàn trường. Trồng thêm cây xanh trong khuôn viên nhà trường và ngoài công trường, các dãy hành lang, nhà vệ sinh và các lớp học đều có cây xanh.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể.

Tham mưu xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng “Tăng hoá - hiện đại hoá và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục”. Tiếp tục cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp và an toàn.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp vùng đô thị tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường mở rộng theo hướng phân hóa, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

III. NHIỆM VỤ GIÁO DỤC CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2022-2023

Trong năm học 2022-2023, Trường Tiểu học Bình Hòa 2 tập trung thực hiện những nhiệm vụ chung của ngành Giáo dục như sau:

1. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh

Covid-19. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 (CTGDPT 2018) và CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp 4, lớp 5 (CTGDPT 2006).

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo CTGDPT cấp tiểu học; chú trọng đội ngũ giáo viên lớp 4 trong năm học 2023-2024, nhất là bố trí đủ giáo viên dạy các môn Ngoại ngữ và Tin học; đảm bảo 100% giáo viên lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CTGDPT; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phối hợp giữa nhà trường; cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

6. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp từng điều kiện địa phương, nhà trường.

7. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia.

IV. NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Thực hiện Chương trình giáo dục cấp tiểu học

Trong năm học 2022-2023, Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng các phương án, kịch bản tổ chức dạy học cụ thể với hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của học sinh (HS) đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch Covid-19 theo các nội dung cụ thể như sau:

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì và nâng cao chất lượng giáo dục

Nhà trường xây dựng các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Thường xuyên cập nhật, rà soát việc tiêm ngừa cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, vận động khuyến khích học sinh tiêm ngừa vacxin, đảm bảo an toàn miễn dịch cộng đồng khi tổ chức các hoạt động dạy học trực tiếp.

Hiệu trưởng chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh để phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương. Nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước, thực hiện kiên trì mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục.

1.2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

1.2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với HS; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng HS, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình. Trong kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023, đưa việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do thực hiện tinh giảm nội dung dạy học, phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập linh hoạt khác trong các năm học trước vì ảnh hưởng của dịch Covid-19.

Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung; yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; hoạt động giáo dục và nội dung bài học; chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, đảm bảo các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

1.2.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a) Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

- Nhà trường đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp cao hơn theo quy định tại Điều lệ trường Tiểu học (do thiếu giáo viên dạy lớp nên nhà trường phải dồn học sinh lại); có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. Tuy nhiên, nhà trường chưa đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp (hiện tại nhà trường thiếu 03 giáo viên dạy lớp và 01 giáo viên dạy Mỹ thuật) nhưng vẫn đảm bảo phân công biên chế cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3; mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý (học sinh học bán trú đều có đơn xin tự nguyện đăng ký tham gia bán trú và học hai buổi trong suốt năm học 2022-2023); các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều. Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, thực hiện thực đơn cân bằng dinh dưỡng bảo đảm sức khỏe cho học sinh. Nhà trường có đầy đủ hồ sơ tổ chức bán trú và an toàn thực phẩm đúng quy định.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ

học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ và các hình thức hoạt động trải nghiệm khác trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở CTGDPT 2006, Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu đổi mới CTGDPT theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh tại địa phương, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học (Tổ trưởng có định hướng cho các thành viên trong học tổ chuyên môn, thảo luận và thống nhất nội dung).

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh khối lớp 4, lớp 5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

- Làm và sử dụng đồ dùng dạy học một cách có hiệu quả. Dạy đủ các môn học quy định đối với các lớp 4, 5. Dạy đủ 4 tiết ngoại khóa về vệ sinh răng miệng và 8 tiết giáo dục An toàn giao thông (ATGT). Thực hiện việc kiểm tra đánh giá

theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT (đối với lớp 4,5). Nhận xét, đánh giá, chữa bài thường xuyên cho học sinh trên vở theo qui định. Coi, chấm kiểm tra nghiêm túc trong các lần kiểm tra định kì. Các tổ chuyên môn đều có lịch báo giảng theo mẫu, niêm yết hàng tuần. Thực hiện nghiêm túc lịch họp, duyệt, kiểm tra hồ sơ.

1.2.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

a) Tổ chức dạy học Tiếng Anh theo Chương trình cấp tiểu học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 đảm bảo số lượng giáo viên dạy tiếng Anh (04 giáo viên tiếng Anh/41 lớp), có phòng chức năng dạy tiếng Anh, có bảng tương tác thông minh để thuận lợi cho giáo viên và học sinh trong việc dạy và học. Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT. Lớp 1 bắt đầu học Tiếng Anh từ tuần 10 của năm học; 2 tiết/tuần; lớp 2: 2 tiết/tuần; lớp 3: 4 tiết/tuần từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; lớp 4 và lớp 5: 3 tiết/tuần.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

Nhà trường thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và các Quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Nhà trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; hợp tác với Hệ thống Trung tâm Anh ngữ OLYMPIA tổ chức chương trình “Tiếng Anh liên kết” học tại trường với thời lượng 2 tiết/ tuần do giáo viên nước ngoài dạy 100% thời lượng học và có thêm 01 trợ giảng người Việt Nam (cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký cho học học nếu có nhu cầu). Ngoài ra, tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

b) Tổ chức dạy học Tin học theo Chương trình cấp tiểu học

Nhà trường có 02 phòng Tin học (Phòng 1: 41 máy tính; phòng 2: 36 máy tính); có 02 giáo viên dạy Tin học có trình độ Đại học. Tuy nhiên, do thiếu giáo viên dạy lớp nên tạm thời phân công 01 giáo viên Tin học ra dạy lớp, chỉ còn 01 giáo viên dạy Tin học. Nhà trường chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Nhà trường, tổ chức dạy học môn Tin học cho tất cả học sinh khối lớp 3, 4, 5. Trong đó: Khối lớp 3 (1 tiết Tin học/tuần; còn 01 tiết công nghệ/tuần do giáo viên chủ nhiệm dạy) với bộ sách Tin học “Kết nối tri thức với cuộc sống” từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018; khối lớp 4 và khối lớp 5 (2 tiết Tin học/tuần) với bộ sách “Hướng dẫn học môn Tin học lớp 4; Hướng dẫn học môn Tin học lớp 5”. Nhà trường không đủ giáo viên dạy Tin học để tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 làm quen với môn Tin học.

Giáo viên Tin học chú ý phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh. Đặc biệt đối với lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CTGDPT 2018.

1.2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo CTGDPT 2018

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học và Công văn số 1861/SGDĐT-GDMNTH ngày 22/10/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp Tiểu học với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu chất lượng giáo dục.

Nhà trường thực hiện dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Dương lớp 1, 2 năm học 2022-2023 vào học kỳ II, dạy 1 tiết riêng và dạy giáo dục lồng ghép vào các môn học, chủ đạo môn Hoạt động trải nghiệm và thực hiện theo Công văn số 370/PGDĐT-GDTH ngày 31/12/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An về hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp Tiểu học; Lớp 4, 5 dạy sách thực hành Lịch sử, địa lí địa phương tỉnh Bình Dương lồng ghép vào môn Lịch sử, địa lí lớp 4, 5 để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện. Riêng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Bình Dương lớp 3 năm học 2022-2023, sẽ thực hiện theo hướng dẫn mới nhất của Sở GDĐT và Phòng GDĐT thành phố Thuận An thành phố Thuận An.

1.2.5. Triển khai giáo dục STEM

Nhà trường chủ động triển khai phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo yêu cầu trong CTGDPT 2018 thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng đáp ứng của nhà trường, của từng lớp, từng giáo viên theo Công văn số 724/SGDĐT-GDMNTH ngày 27/4/2021 của Sở GDĐT về việc triển khai chương trình hoạt động giáo dục STEM⁺

1.3. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

1.3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học. Trong đó, nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 và Công văn số 936/SGDĐT-GDTH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ Mạng lưới chuyên môn của nhà trường trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, hỗ trợ giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 lớp 1, lớp 2, lớp 3 trong năm học 2022-2023 và chuẩn bị đội ngũ giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 lớp 4 trong năm học 2023-2024.

1.3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT (Thông tư số 22/2020/TT-BGDĐT).

Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học (Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT).

Nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh như thực hiện Sổ liên lạc điện tử VNEDU để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận chuyên môn và giáo viên thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, không khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Phân công bộ phận chuyên môn (Phó Hiệu trưởng) tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo CTGDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và môn Công nghệ thực hiện bài kiểm tra định kỳ như các môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ như Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT của Bộ BGDĐT từ năm học 2022-2023.

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Nhà trường rà soát, kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 để thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, 4 trong năm học 2023-2024.

Cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo cho việc dạy - học, trang thiết bị được cấp phát đầy đủ. Trường lớp sạch, rộng rãi, thoáng mát tạo cảnh quan môi trường trong lành. Trang thiết bị được cấp phát đầy đủ để phục vụ hoạt động học tập và giảng dạy. Đảm bảo học sinh có đầy đủ sách giáo khoa để học tập. Bảo đảm cơ sở vật chất trường học: Xây dựng mới, trang trí, tạo môi trường thân thiện trong các phòng học, phòng chức năng, bếp ăn; đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ, khô ráo, có công trình hệ thống nước sạch,...; đăng ký mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu đúng quy trình.

Nhà trường thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Vì vậy, khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới trường, lớp cần phải gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; phù hợp tâm, sinh lí lứa tuổi học sinh và nhu cầu, điều kiện thực tế của phường Bình Hòa. Tích cực tham mưu với các cấp tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên việc thực hiện CTGDPT 2018.

2.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.2.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Nhà trường tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều

kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Năm và cập nhật thường xuyên hồ sơ sổ sách để theo dõi chính xác tình hình trẻ trong độ tuổi, trong địa bàn. Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 (tỷ lệ 100 %;) Giảm tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 1 %. Tổ chức rà soát nắm vững số học sinh bỏ học và số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân đề ra giải pháp phù hợp nhằm khắc phục tình trạng học sinh bỏ học.

Phân công thầy Nguyễn Văn Phó - Giáo viên Tin học hỗ trợ công tác phổ cập giáo dục cho phường Bình Hòa.

2.2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 03/2021.

Nhà trường tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Nhà trường phấn đấu làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Giữ vững chất lượng giáo dục mà nhà trường đã đạt được trong những năm học qua.

2.3. Thực hiện hiệu quả tổ chức tăng cường Tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Hiệu trưởng chỉ đạo các khối lớp thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh giữa các vùng miền.

Hiện tại, có 207/98 nữ học sinh dân tộc học tập tại trường; không có học sinh dân tộc thiểu số cần học tiếng dân tộc thiểu số. Đối với lớp 1: tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

2.4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Hiện tại, nhà trường có 01 học sinh khuyết tật đang học tập tại trường (em Nguyễn Trần Duy Khang, học sinh lớp 3/2, thuộc nhóm khuyết tật: Rối loạn dây thần kinh). Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp 3/2 có kinh nghiệm, tâm huyết để dạy cho học sinh khuyết tật và đang thực hiện hồ sơ theo quy định để hưởng chế độ. Phối hợp các ban ngành đoàn thể xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại nhà trường; phối hợp các ban ngành và trung tâm y tế đánh giá, kết luận khuyết tật cho trẻ khuyết tật, từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp nhằm nâng cao chất lượng và đảm bảo quyền lợi cho học sinh khuyết tật; tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

2.4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Hiện tại, nhà trường không có trẻ em lang thang, cơ nhỡ học tập tại trường.

Nhà trường phối hợp cơ quan - đoàn thể địa phương chăm lo đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn; nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo; nắm và cập nhật thường xuyên hồ sơ sổ sách để theo dõi chính xác tình hình trẻ trong độ tuổi, trong địa bàn. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động tiềm năng của nhân dân để phát triển giáo dục (Hỗ trợ học sinh khó khăn, học sinh bị bệnh hiểm nghèo). Bảo đảm thu nhận 100% trẻ vào học trường tiểu học trên địa bàn, tạo mọi cơ hội để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Từng tháng, từng học kì tổ chức rà soát nắm vững số học sinh bỏ học và số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân, đề ra giải pháp phù hợp để khắc phục (phối hợp chặt chẽ cha mẹ học sinh, quan tâm học sinh chậm tiến bộ, xét cấp học bổng...).

2.5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh, điều kiện của nhà trường và dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh, nhà trường tổ chức các lớp học linh hoạt để thực hiện các hoạt động dạy học phù hợp với đối tượng cho học sinh lớp 4, lớp 5. Nhà trường dạy theo thời khóa biểu linh hoạt lớp 4, 5 từ tuần 6 với số lớp cụ thể như sau: Khối 4 (02 lớp Bồi dưỡng, 02 lớp Phụ đạo); Khối 5 (05 lớp Bồi dưỡng, 06 lớp Phụ đạo); giáo viên chủ nhiệm căn cứ chia lớp dựa vào kết quả cuối năm học trước, quá trình học trên lớp, kết quả khảo sát chất lượng đầu năm học 2022-2023 để chia lớp linh hoạt.

Đối với học sinh từ khối lớp 1 - khối lớp 5, nhà trường thực hiện dạy năng khiếu các môn Thể dục, Âm nhạc, Tiếng Anh, Tin học vào các tiết buổi chiều cho học sinh và chi trả lương cho giáo viên từ nguồn thu buổi 2 đã thỏa thuận với cha mẹ học sinh; trường còn hợp tác với Công ty Cổ phần Phát triển Giáo dục Quốc tế GAIA triển khai Chương trình Giáo dục Kỹ năng sống GAIA tại trường với thời lượng 4 tiết/ tháng (cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký cho học học nếu có nhu cầu). Tất cả đều đã được thỏa thuận với cha mẹ học sinh và được cha mẹ học sinh đồng ý và tự nguyện đăng ký tham gia nếu có nhu cầu.

Nhà trường không có lớp ghép.

3. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

3.1.1. Thực hiện linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 có tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là 59/48 nữ. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn khá vững vàng và ý thức trách nhiệm cao trong nhiệm vụ được giao. Đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo trong công việc; phân công đội ngũ phù hợp với hoàn cảnh và năng lực của từng thành viên. Xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để lập kế hoạch sắp xếp, xin bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT. Nhà trường thực hiện rà soát đội ngũ, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, nhà trường thiếu 07 giáo viên, nhân viên (trong đó thiếu: 03 giáo viên dạy lớp, 01 giáo viên dạy Mỹ thuật, 01 nhân viên Văn thư, 01 viên chức Thư viện, 01 nhân viên Y tế). Để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên bằng cách hợp đồng thêm giáo viên và phân công giáo viên bộ môn giảng dạy các lớp còn thiếu (các giáo viên được phân công đều đang học thêm văn bằng 2 Đại học Giáo dục Tiểu học).

Nhà trường bảo đảm có đủ giáo viên dạy học các môn Tiếng Anh, môn Tin học đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

3.1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 chủ động lập kế hoạch liên kết tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 năm học 2022-2023 và dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện CTGDPT 2018. Tạo điều kiện cho giáo viên dạy tham gia tập huấn về nội dung, phương pháp dạy học và tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông do Sở GDĐT liên kết với trường ĐHSP TP.Hồ Chí Minh tổ chức; tham gia tập huấn cấp tỉnh và tổ chức tập huấn giáo viên lớp 3 về các nội dung: tiếp cận nội dung và phương pháp dạy học theo chương trình GDPT mới, sử dụng sách giáo khoa lớp 3; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp Ba theo CTGDPT 2018. Tiếp tục xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên dạy lớp 4 năm học 2023-2024 tham gia bồi dưỡng về CTGDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2023-2024.

Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Tổ Mạng lưới chuyên môn cấp trường năm học 2022-2023 và chỉ đạo hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Cán bộ quản lý, giáo viên tích cực học tập nghiên cứu và thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của ngành. Nắm vững nội dung sách giáo khoa, sách

giáo viên. Tiếp cận với chương trình giáo dục tổng thể 2018. Thực hiện giảng dạy đúng theo chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình tiểu học. Dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề, thao giảng do trường, cụm tổ chức. Đổi mới phương pháp dạy học: phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh phù hợp với từng đối tượng, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn, đổi mới phương pháp sao cho tiết học diễn ra nhẹ nhàng, tự nhiên, chất lượng và hiệu quả. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tích hợp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống trong các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. Tổ chức các trò chơi dân gian, các hoạt động văn hóa, thể thao, tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo để thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành.

Tham dự các lớp bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chuẩn bị cho việc triển khai CTGDPT 2018; chủ động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; phân công giáo viên dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3, đảm bảo chuẩn; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ. Chuẩn bị phân công đội ngũ giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 để tập trung bồi dưỡng.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

3.2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 có đủ điều kiện cơ sở vật chất dạy 2 buổi/ ngày đối với khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 (tỷ lệ 100%).

Nhà trường chủ động tham mưu với Phòng Giáo dục, Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thuận An tăng cường các nguồn lực đầu tư, cấp phát cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho nhà trường. Chỉ đạo sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

Vào đầu năm học 2022-2023, viên chức thiết bị công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch trình bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT 2018 theo lộ trình quy định cho nhà trường để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Nhà trường thực hiện các mô hình như: Thư viện thân thiện; Thư viện xanh; Thư viện lớp học; các góc đọc sách ở những chân cầu thang, ở những khu vực trải thảm cỏ trong khuôn viên nhà trường, phù hợp với điều kiện thực tế. Triển khai hiệu quả các Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 của Bộ GDĐT nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 1936/SGDĐT-GDMNTH ngày 09/11/2021 của Sở GDĐT về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao

chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tích cực thực hiện chuyển đổi số trong thư viện.

3.2.2. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

Nhà trường tổ chức việc thực hiện hướng dẫn các tổ chuyên môn cho giáo viên đọc và nhận xét các bộ sách giáo khoa lớp 4 có hiệu quả và phù hợp theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT thành phố Thuận An.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thảo luận và đề xuất chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

Tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo quy định.

3.3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại nhà trường.

Phân công thực hiện báo cáo cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý kế hoạch giáo dục nhà trường, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Từng bước thực hiện số hóa hồ sơ quản lý đảm bảo tinh gọn và hiệu quả.

Hiện tại, nhà trường đang triển khai sử dụng: Phần mềm Sổ liên lạc điện tử (vnedu); phần mềm Kiểm định chất lượng giáo dục - chuẩn quốc gia: Fsoft (store.fsoftco.com.vn); phần mềm Chữ ký số: SmartCA (smartCA.vnpt.vn); phần mềm Quản lý Thư viện B.Lib; phần mềm Quản lý Thiết bị (Misa); phần mềm Quản lý Kế toán (Misa); hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành: Moet (csdl.moet.gov.vn).

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung CTGDPT 2018 được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) theo chỉ đạo của Sở GDĐT, Phòng GDĐT thành phố Thuận An; Nhà trường duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2022-2023, thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội,... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện Kế hoạch Giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo nhà trường được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai CTGDPT 2018.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông, cụ thể:

- Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3 năm học 2022-2023 và công tác chuẩn bị đối với lớp 4 từ năm học 2023-2024.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành thực hiện CTGDPT 2018 về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Tuyên truyền phòng chống các tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy trong học đường. Giáo dục học sinh về vệ sinh cá nhân, giữ gìn trường, lớp, bàn ghế, cây xanh. Giáo dục học sinh luôn thương yêu, đoàn kết với bạn, biết lễ phép, kính trọng, vâng lời thầy cô, cha mẹ, người lớn. Thực hiện tốt công tác an toàn giao thông, đảm bảo học sinh đi lại trật tự an toàn. Dạy tốt các nội dung về an toàn giao thông trong các các môn học; tham gia các cuộc thi về an toàn giao thông và hưởng ứng tích cực vận động thực hiện an toàn giao thông. Tuyên truyền về Bảo hiểm y tế; giáo dục phòng chống tai nạn thương tích học sinh.

- Kết hợp với phụ huynh học sinh có biện pháp uốn nắn học sinh cá biệt.

- Tuyên truyền và giới thiệu tất cả các hoạt động, công tác, phong trào, hội thi, tổ chức các kỷ niệm các ngày Lễ của giáo viên, học sinh, của nhà trường: Dạy kỹ năng sống cho học sinh, hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm, học Tiếng Anh liên kết do giáo viên nước ngoài dạy,.....

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tích cực hưởng ứng cuộc vận động, tạo sự chuyển biến về nhận thức trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của nhà trường, nâng cao hiệu quả quản lý, giáo dục toàn diện cho học sinh. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chuẩn bị các điều kiện thực hiện thực hiện CTGDPT 2018, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Chỉ tiêu cụ thể phấn đấu trong năm học 2022-2023

Năm học 2022-2023, Trường Tiểu học Bình Hòa 2 phấn đấu đạt được những chỉ tiêu cụ thể sau:

- 100% số lớp toàn trường học 02 buổi/ngày.
- 100% học sinh lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học Tiếng Anh và 100% học sinh lớp 1 được học tiếng Anh (từ tuần 10).
- 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học Tin học.
- Học sinh lớp 1, 2, 3 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù; ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.
- 20% dạy học trực tuyến/tổng số các môn học trong chương trình giáo dục phổ thông.

* Cụ thể chỉ tiêu về năng lực và phẩm chất ở các tổ lớp:

Tổ lớp	SS HS	Năng lực						Phẩm chất					
		T	%	Đ	%	CCG	%	T	%	Đ	%	CCG	%
1	591	245	41,5	335	56,7	11	1,8	306	51,7	285	48,3	0	0
2	547	254	46,4	286	52,3	7	1,3	294	53,7	253	46,3	0	0
3	251	120	47,8	129	51,4	2	0,8	131	52,2	120	47,8	0	0

Tổ lớp	SS HS	Năng lực						Phẩm chất					
		T	%	Đ	%	CĐ	%	T	%	Đ	%	CĐ	%
4	185	90	48,6	93	50,3	2	1,1	100	54,1	85	45,9	0	0
5	559	290	51,9	269	48,1	0	0	300	53,6	259	46,4	0	0

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- Học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình (HTCT) lớp học 98% trở lên.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc tiểu học.

* Cụ thể chỉ tiêu các môn học:

TSHS	Hoàn thành tốt	%	Hoàn thành	%	Chưa HT	%
2133	1065	49,9	1068	50,1	22	1,0

* Đánh giá kết quả giáo dục cuối năm học của các lớp từ 1 đến 5:

Kết quả giáo dục	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3	
	Tổng số học sinh	Tỷ lệ	Tổng số học sinh	Tỷ lệ	Tổng số học sinh	Tỷ lệ
Hoàn thành xuất sắc	110	18,6	112	20,5	80	31,9
Hoàn thành tốt	22	3,7	20	3,7	10	4
Hoàn thành	448	75,8	408	74,5	159	63,3
Chưa hoàn thành	11	1,9	7	1,3	2	0,8
Tổng cộng	591	100	547	100	251	100

Kết quả giáo dục	Lớp 4		Lớp 5	
	Tổng số học sinh	Tỷ lệ	Tổng số học sinh	Tỷ lệ
Hoàn thành tốt	80	43,2	250	44,7
Hoàn thành	103	55,7	309	55,3
Chưa hoàn thành	2	1,1	0	0
Tổng cộng	185	100	559	100

* Chỉ tiêu phân đầu năm học 2022-2023:

- Học sinh lớp 1, 2, 3, 4 HTCT lớp học: 1552/1574 (tỷ lệ 98,6%).

- Học sinh lớp 5 HTCT tiểu học: 559/559 (tỷ lệ 100%).

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- Phần đầu trên 40% học sinh được khen thưởng từ cấp trường trở lên.
- Phần đầu học sinh tham gia đầy đủ và đạt thành tích cao trong các kì thi từ cấp trường trở lên.
- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, học sinh dân tộc thiểu số. Nhà trường làm tốt công tác hỗ trợ, giúp đỡ, quan tâm chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ, nhiều năm liền công tác duy trì sĩ số luôn đạt 100%.
- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề từng tháng, huy động học sinh tham gia đầy đủ.
- Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 (sinh năm 2016). Phổ cập giáo dục tiểu học đạt 100%.
- 100% học sinh khối lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 được học 2 buổi/ ngày. 100% học sinh lớp 4, lớp 5 học 2 buổi/ngày được theo học lớp linh hoạt. 100% các lớp bán trú thực hiện bữa ăn tự phục vụ và ít nhất 80% bữa ăn thực hiện theo phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng.
- Cuối năm đạt 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đánh giá xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không có cá nhân nào xếp không hoàn thành nhiệm vụ.
- Đạt 2 giải trò chơi dân gian cấp thành phố.
- Đạt giải Khuyến khích trong Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố.
- 06 tổ đạt tổ Lao động tiên tiến - UBND thành phố khen.
- Đơn vị đạt Lao động xuất sắc - Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen.
- Trường tái đạt Thư viện chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT.
- Nhà trường lập bản cam kết đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023 chỉ tiêu 98% trở lên hoàn thành chương trình lớp học gửi về Phòng GDĐT thành phố Thuận An.
- 100% giáo viên nhà trường thực hiện cam kết không tổ chức, tham gia dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường.
- Phụ huynh lập bản cam kết với nhà trường đảm bảo 100% học sinh chấp hành tốt luật An toàn giao thông đường bộ khi tham gia giao thông.

V. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Đính kèm phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm

(Đính kèm phụ lục 1.2)

2.2. Các hoạt động theo nhu cầu người học

Tổ chức hoạt động học tập theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh: các lớp linh hoạt, năng khiếu (bóng đá, Âm nhạc, Mĩ thuật,...), tiếng Anh với người nước ngoài; tổ chức bán trú cho học sinh tại trường.

(Đính kèm phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023 và kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục

3.1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023

Thực hiện Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Cụ thể đối với giáo dục tiểu học như sau:

- Khai giảng năm học vào ngày 05/9/2022.
- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2022 đến ngày 13/01/2023, tổng cộng 19 tuần (trong đó 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho kiểm tra định kỳ và các hoạt động khác).
- Sơ kết học kì I: Ngày 13/01/2023.
- Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến ngày 26/5/2023, tổng cộng 19 tuần (trong đó 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho kiểm tra định kỳ, nghỉ lễ, nghỉ Tết Âm lịch và các hoạt động khác).
- Tổ chức tổng kết năm học: Trước ngày 31/5/2023.
- Xét công nhận HTCTTH trước ngày 30 tháng 6 năm 2023.

3.1.1. Quy định chế độ làm việc, học tập

Căn cứ Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông. Cụ thể:

Định mức tiết dạy của giáo viên tiểu học là 23 tiết/tuần và thời gian làm việc trong năm học là 42 tuần, trong đó:

- a) 35 tuần dành cho việc giảng dạy và các hoạt động giáo dục theo quy định về kế hoạch thời gian năm học.
- b) 05 tuần dành cho học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ.
- c) 01 tuần dành cho việc chuẩn bị năm học mới.
- d) 01 tuần dành cho việc tổng kết năm học.

3.1.2. Quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn

- Họp chuyên môn trường mỗi tháng 1 lần và tổ chức sinh hoạt dự giờ, thao giảng toàn trường.

- Họp tổ chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng (vào tuần 1 và tuần 3 của tháng).

- Tổ chức họp đột xuất khi có công việc cần thiết.

3.1.3 Quy định thực hiện các ngày nghỉ lễ trong năm học

Thời gian các ngày nghỉ lễ trong năm học là:

- Ngày Giỗ tổ Hùng Vương 10/3 âm lịch nhằm vào thứ Bảy ngày 29/4/2023.

- Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4 và Ngày Quốc tế Lao động 01/5/2023 vào ngày Chủ nhật và thứ Hai.

Do đó, giáo viên và học sinh dự kiến sẽ được nghỉ bù. Nhà trường lên kế hoạch cho giáo viên sẽ thực hiện dạy bù chương trình học của học sinh trong các ngày nghỉ bù lễ ngay trong tuần trước và sau khi HS được nghỉ học.

Ngoài các ngày nghỉ lễ trong năm học theo quy định, trong suốt năm học nếu học sinh phải nghỉ học không được đến trường trong thời gian dài vì lý do dịch bệnh Covid-19 thì nhà trường sẽ lên kế hoạch cho GV tổ chức hoạt động dạy học bằng hình thức trực tuyến để đảm bảo thực hiện đúng và đủ chương trình học của học sinh.

3.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

3.2.1. Đối với khối lớp 1

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 35 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 1)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.2. Đối với khối lớp 2

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7

tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 35 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 2)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.3. Đối với khối lớp 3

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các lớp, mỗi ngày không quá 8 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 40 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 3)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.4. Đối với khối lớp 4

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các lớp, mỗi ngày không quá 8 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 40 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 4)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.5. Đối với khối lớp 5

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các lớp, mỗi ngày không quá 8 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 40 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 5)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5.

(Đính kèm phụ lục 2)

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thực hiện rà soát, lên kế hoạch tu sửa hàng năm đảm bảo tốt về cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy ngay từ đầu năm học đặc biệt là khu nhà vệ sinh của học sinh. Chú trọng tu sửa lại máy móc, thiết bị tin học dùng cho học sinh, hệ thống máy chiếu dùng cho lớp học, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

Tham mưu với các cấp chính quyền, Phòng GDĐT thành phố Thuận An đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp,...)

Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên thông qua nhiều nội dung, biện pháp, hình thức: tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo để đề cử giáo viên nguồn của đơn vị tham gia các lớp bồi dưỡng về quản lí, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và chính trị.

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Phân công hợp lí vị trí việc cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 4.

3. Tổ chức các buổi giao lưu hoạt động chuyên môn trong, ngoài nhà trường

Tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi về kinh nghiệm trong nhà trường giữa các tổ khối, giữa giáo viên có nhiều kinh nghiệm với giáo viên mới ra trường, giữa các giáo viên có năng khiếu, có năng lực tốt về lĩnh vực chuyên môn.

4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Xây dựng kế hoạch, định hướng hoạt động cho tổ chuyên môn: Kế hoạch chủ yếu đề ra những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh cũng như các hoạt động bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề; đổi mới phương pháp dạy – học; sinh hoạt chuyên môn khối, dự giờ thăm lớp, thao giảng do giáo viên tự chọn dựa vào tình hình thực tế của khối.

Đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.

Quản lý và điều hành công tác chuyên môn trong nhà trường.

Chỉ đạo công tác lao động vệ sinh môi trường - xây dựng trường học thân thiện, bình đẳng, an toàn; công tác thư viện, thiết bị, Công tác Kiểm định chất

lượng giáo dục, thi Hội khỏe Phù Đổng, thi Giáo viên dạy giỏi; Công tác khuyến học, chữ thập đỏ, từ thiện, nhân đạo.

Duyệt kế hoạch tuần, tháng, năm của tổ chuyên môn; ký duyệt kế hoạch cá nhân, kế hoạch bài dạy của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên. Phê duyệt phân phối chương trình dạy học các môn học các khối lớp của giáo viên.

Chỉ đạo thực hiện và báo cáo công tác chuyên môn, các hoạt động chuyên môn trong tháng với hiệu trưởng và lãnh đạo phòng giáo dục.

Bố trí sắp xếp thời khóa biểu cho giáo viên, học sinh các khối lớp theo chương trình kế hoạch dạy học quy định. Bố trí, phân công chuyên môn cho giáo viên. Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội thực hiện các nội dung hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Dự họp và kiểm tra việc sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của các tổ chuyên môn.

5. Phát huy tốt công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường

Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

6. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phương án dạy học

Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Xây dựng các phương án giảng dạy online nếu có dịch bùng phát trên địa bàn phường khi có chỉ đạo cấp trên.

Xây dựng kế hoạch, định hướng hoạt động cho tổ chuyên môn: Kế hoạch chủ yếu đề ra những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh cũng như các hoạt động bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề; đổi mới phương pháp dạy – học; sinh hoạt chuyên môn khối, dự giờ thăm lớp, thao giảng do giáo viên tự chọn dựa vào tình hình thực tế của khối.

Đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch trong năm học 2022-2023 và thực hiện rà soát, điều chỉnh (nếu có).

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

Xây dựng Kế hoạch Kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ, quản lý hoạt động thư viện và các bộ phận.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch Giáo dục, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 10 buổi/ tuần.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

Chỉ đạo trực tiếp khối 1, 2, 3 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch bán trú và quản lý hoạt động bán trú trong nhà trường.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Căn cứ kế hoạch Giáo dục năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ khối trong năm học 2022- 2023. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn. Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, 2, 3.

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ. Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Tổng phụ trách Đội

Căn cứ vào kế hoạch Giáo dục nhà trường để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ...

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các hoạt động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh....

1.5. Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) và giáo viên phụ trách môn học

Căn cứ vào kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ khối trong năm học 2022-2023 để xây dựng kế hoạch dạy học cho cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục theo từng học kỳ, năm học cho tổ khối. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lý. Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

1.6. Giáo viên bộ môn

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp xây dựng thời khóa biểu. Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

Phối hợp với GVCN, Tổng phụ trách Đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

1.7. Nhân viên

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch cho từng cá nhân theo lĩnh vực phụ trách trong năm học 2022- 2023. Báo cáo kết quả

thực hiện kế hoạch giáo dục theo từng học kỳ, năm học cho Ban Giám hiệu. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

Kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 5 năm 2023.

Kiểm tra chuyên đề, kiểm tra nội bộ: theo kế hoạch tháng.

Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: theo kế hoạch tháng.

3. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới.

- Sơ kết từng học kỳ.

- Tổng kết năm học.

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 của Trường Tiểu học Bình Hòa 2. Đề nghị cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT thành phố Thuận An;
- Ban Giám hiệu;
- Các bộ phận, tổ trưởng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoàng Trang

PHÊ DUYỆT

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ THUẬN AN

Thuận An, ngày tháng năm 2022

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG